

BÁO CÁO

Kết quả công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018 Phương hướng, nhiệm vụ năm 2019

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2018

I. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

1. Tình hình sản xuất nông nghiệp

Sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định và theo đúng định hướng của tỉnh; mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị tiếp tục phát triển; tỷ trọng ngành nông nghiệp chiếm 3,7% trong cơ cấu kinh tế của tỉnh, giá trị bình quân sản xuất nông nghiệp đạt trên 95 triệu đồng/ha, trong đó có một số mô hình ứng dụng công nghệ cao đạt trên 01 tỷ đồng/ha. Kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội nông thôn được quan tâm đầu tư, đáp ứng nhu cầu của nhân dân nông thôn và thành thị, vị trí vai trò của Hội trong việc tham gia chương trình xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế văn hóa xã hội ở địa phương ngày càng nâng cao.

Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước đạt 22.181 ha, (giảm 1,4%) so với cùng kỳ; diện tích cây lâu năm ước đạt 142.091 ha, (giảm 0,4%) so với cùng kỳ; Diện tích ứng dụng công nghệ cao trong trồng trọt khoảng 2.754,4 ha với các loại cây trồng như rau, nấm, cây ăn trái, hoa lan, cây cảnh; Diện tích sản xuất nông nghiệp đô thị khoảng 114,2 ha với các loại cây trồng như rau thủy canh, hoa lan, cây cảnh, rau mầm, nấm, ...

Đàn trâu ước đạt 5.790 con (tăng 4,1%); đàn bò đạt 24.815 con (tăng 5,47%); đàn heo ước đạt 601.928 con (tăng 11,78%); đàn gia cầm ước đạt 9,44 triệu con (tăng 7,84%); chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao với 119 trang trại chăn nuôi gà giống, gà đẻ trứng và gà thịt với 6,1 triệu con, 140 trang trại nuôi heo thịt, heo giống năng suất cao với 412 ngàn con, 09 trang trại nuôi vịt thịt với 139 ngàn con, 01 trang trại bò sữa với 800 con; có 418 hộ đầu tư sản xuất mô hình đô thị với số lượng khoảng 33.981 con các loại chủ yếu cá cảnh, chim yến, trĩ, nhím...

Sản xuất nông nghiệp tuy còn gặp không ít khó khăn về thời tiết, một số bệnh trên cây trồng, vật nuôi; giá cả không ổn định đã ảnh hưởng đến sản xuất. Nhưng với sự tích cực của các cấp Hội, hội viên nông dân trong việc phối hợp

với các ngành chức năng chủ động phòng, ngừa, kiểm soát dịch bệnh, góp phần đưa sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển ổn định.

2. Tình hình nông dân, nông thôn

Đa số nông dân đã thích ứng với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, nhận thức về nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao được hình thành và phát triển trong nông dân, đã có nhiều mô hình đầu tư sản xuất ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị đạt hiệu quả, đời sống vật chất tinh thần của Nông dân ngày càng được nâng cao, đến cuối năm 2017 thu nhập bình quân đầu người toàn tỉnh đạt 120 triệu đồng, trong đó khu vực nông thôn đạt 57,6 triệu đồng; Tư tưởng của cán bộ, hội viên nông dân an tâm và ổn định, luôn tin tưởng vào chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được quan tâm đầu tư, dự kiến đến cuối năm có thêm 03 xã đạt chuẩn, Tỉnh hoàn thành 100% các xã đạt chuẩn nông thôn mới. Tuy nhiên, hội viên nông dân vẫn còn băn khoăn lo lắng về tình hình biến động giá cả thị trường (giá mủ cao su thấp, trái cây, thị heo, gà... biến động thất thường hoặc đầu ra khó tiêu thụ); tình hình vệ sinh an toàn thực phẩm, tình hình tai nạn giao thông... ít nhiều cũng gây ảnh hưởng tâm lý hoang mang cho nông dân. Nhưng với sự quan tâm, tuyên truyền, vận động thăm hỏi và giúp đỡ của các cấp chính quyền, sự vận động tương trợ của các cấp Hội cùng với sự nhận thức được những khó khăn nên tư tưởng hội viên nông dân ổn định, yên tâm phát triển sản xuất.

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Triển khai thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức Hội

1.1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng:

Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng luôn được ác cấp Hội phối hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền đến cán bộ, hội viên nông dân những chủ trương, đường lối, Nghị quyết của Đảng và chính sách pháp luật của Nhà nước như: tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; Kết luận 61 của Ban Bí thư, Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ, Chỉ thị 30 của Tỉnh ủy, Quyết định 217 và 218 của Bộ Chính trị;các Nghị quyết của Trung ương Hội; lĩnh vực pháp luật như: Luật bảo vệ người tiêu dùng; Luật giao thông đường bộ; Luật Hôn nhân gia đình;.... tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ của đất nước, tuyên truyền Đại hội Đại biểu Hội Nông dân các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII nhiệm kỳ 2018-2023, kỷ niệm 88 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam (14/10/1930 – 14/10/2018)..... qua nhiều hình thức đa dạng, phong phú như: sinh hoạt chi, tổ hội, câu lạc bộ nông dân, trên các phương tiện thông tin, Báo, Đài, loa phát thanh, Bản tin Nông dân Bình Dương, Trang thông tin điện tử, các chương trình tọa đàm, hội thi, hội thảo, trợ giúp pháp lý..... Kết quả tuyên truyền được 4.985 cuộc, có 203.910 lượt cán bộ hội viên, nông dân tham dự. Trong đó, tuyên truyền phổ biến pháp luật được 1.279 cuộc, có 55.871 lượt cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tổ chức học tập Nghị quyết và chuyên đề thực hiện Chỉ thị 05 năm 2018 “Xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên”. Các cấp Hội tổ chức học tập Nghị quyết, đăng ký nội dung làm theo lời Bác năm 2018, tuyên truyền, sinh hoạt các mẫu chuyện về Bác.... được 246 cuộc, có 8.204 lượt cán bộ, hội viên, nông dân tham dự.

Phối hợp với Đài phát thanh truyền hình Bình Dương thực hiện phóng sự tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023 về những thành tựu các cấp Hội đã đạt được trong nhiệm kỳ 2013-2018. Phát hành 09 kỳ bản tin Nông dân Bình Dương với số lượng 27.000 cuốn làm tư liệu học tập sinh hoạt ở các chi, tổ, câu lạc bộ. Phát hành Văn kiện Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023 với số lượng 500 cuốn.

1.2. Công tác củng cố, xây dựng tổ chức Hội các cấp:

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã có kế hoạch chỉ đạo Đại hội và quyết định chọn Hội Nông dân huyện Dầu Tiếng là đơn vị Đại hội điểm để rút kinh nghiệm cho Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố. Do làm tốt công tác chuẩn bị về nội dung và nhân sự Đại hội, nên 100% cơ sở và các huyện, thành phố tổ chức Đại hội đều đảm bảo đúng với định hướng lãnh đạo của cấp uỷ và Hội cấp trên; đảm bảo được nguyên tắc theo Điều lệ Hội quy định. Đội ngũ cán bộ chủ chốt của Hội các cấp được trẻ hoá, chất lượng được nâng lên một bước rõ rệt, thể hiện được vị thế, vai trò của tổ chức Hội trong hệ thống chính trị.

Tại từng huyện, thị, thành phố đều lựa chọn 01 xã để tổ chức đại hội điểm. Bên cạnh đó thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chọn thị xã Thuận An xây dựng Đề án thí điểm tinh giản biên chế và sắp xếp lại đội ngũ cán bộ công chức cấp phường. Để thực hiện chủ trương trên chấm dứt hoạt động của tổ chức Hội Nông dân 05 phường không tổ chức Đại hội gồm: Lái Thiêu, An Phú, Thuận Giao, Bình Chuẩn, Bình Hòa. Đối với Hội Nông dân thành phố Thủ Dầu Một nhiệm kỳ 2018-2023 cấp phường chỉ còn một chức danh Chủ tịch Hội Nông dân.

Đến ngày 30/03/2018 có 82/82 cơ sở Đại hội xong. Đại hội đã bầu 861 ủy viên Ban Chấp hành, 245 ủy viên Ban Thường vụ, 82 Chủ tịch, 72 phó Chủ tịch; đến ngày 05/7/2018 có 9/9 huyện, thị, thành phố Đại hội xong. Đại hội đã bầu ra 186 Ủy viên Ban Chấp hành, 55 Ủy viên Ban Thường vụ, 09 Chủ tịch và 12 Phó Chủ tịch.

Tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Đảng - Đoàn, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã điều chỉnh bổ sung các nội dung góp ý. Đồng thời để thực hiện Quyết định số 711-QĐ/TU, ngày 11/5/2018 của Tỉnh uỷ Bình Dương Quyết định phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu

lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII. Ban Thường vụ Hội Nông tỉnh đã xây dựng Đề án nhân sự khóa IX là 29 đồng chí (giảm 14 đồng chí so với khóa VIII), Ban Thường vụ là 07 đồng chí (giảm 06 đồng chí so với khóa VIII) và 01 Chủ tịch, 02 Phó chủ tịch. (giảm 01 đồng chí so với khóa VIII). Tổ chức Thành công Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023. Đại hội đã bầu ra 29 Ủy viên Ban Chấp hành, 07 Ủy viên Ban Thường vụ, 01 Chủ tịch và 02 Phó Chủ tịch. Qua Đại hội, các cấp Hội đã tổ chức triển khai Nghị quyết cho 100% cán bộ hội viên nông dân.

Các cấp Hội chú trọng và tiếp tục củng cố, xây dựng các hình thức chi, tổ Hội nghề nghiệp theo Đề án số 24 của Trung ương Hội, các loại hình câu lạc bộ, tổ hợp tác, tổ ngành nghề.... phù hợp với xu hướng chuyển đổi cơ cấu kinh tế của địa phương. Bằng những nội dung hoạt động thiết thực, hình thức tập hợp đa dạng, trong năm các cấp Hội đã phát triển được 1.568 hội viên đạt 156,8% so với chỉ tiêu, nâng tổng số hội viên đến nay là 51.049 hội viên.

Qua kiểm tra đánh giá phong trào hoạt động của tổ chức Hội các cấp và phân loại thi đua năm 2018, có 9/9 huyện, thị, thành Hội đạt vững mạnh; 82/82 cơ sở Hội đạt vững mạnh đạt 100% so với chỉ tiêu; 492 chi Hội đạt vững mạnh; 11 chi Hội khá; 1.632 tổ Hội đạt vững mạnh; 160 tổ Hội khá; 10 tổ Hội trung bình.

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Ban Chấp hành Trung ương (Khóa XI) về *“Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”* và Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương (Khóa XII) về *“Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”* (Nghị quyết số 18-NQ/TW), Kế hoạch 43-KH/TU của Tỉnh ủy Bình Dương về thực hiện Nghị quyết 18, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng Kế hoạch số 307-KH/HNDT, ngày 04/4/2018 về sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Bên cạnh đó, trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực thí điểm việc chấm dứt hoạt động tổ chức Hội Nông dân ở một số phường khi không còn đủ điều kiện hoạt động theo Điều lệ Hội. Đến nay toàn tỉnh có 9 huyện, thị, thành Hội; có 82 cơ sở Hội (trên tổng số 91 xã, phường, thị trấn), giảm 05 cơ sở Hội so với năm 2017; 503 chi Hội, 1.802 tổ Hội, có 82 Chủ tịch và 71 Phó chủ tịch cơ sở Hội.

Thực hiện Đề án Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội giai đoạn 2016 – 2020, tỉnh Hội tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho 245 cán bộ Hội là Chủ tịch, phó chủ tịch, UV.BTV và Chi hội trưởng, Chi hội phó Hội Nông dân xã, phường, thị trấn, đạt 163,3% so với chỉ tiêu Trung ương.

Cử 01 đồng chí tham gia học lớp cao học hệ không tập trung Chuyên ngành Lý luận và Lịch sử nhà nước và pháp luật tại Học viện chính trị khu vực II. Cử 08 đồng chí cán bộ cơ sở, huyện, thị, thành và tỉnh Hội tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tổ chức,

tổ chức tập huấn nghiệp vụ quản lý các nguồn vốn năm 2018 cho các đồng chí trong Ban Chỉ đạo quản lý, Ban Điều hành, Ban Kiểm soát quỹ HTND cấp tỉnh; các đồng chí phụ trách quản lý Quỹ HTND ở Hội Nông dân huyện, thị, thành phố và cơ sở. Ngoài ra, các huyện, thị, thành Hội phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng chính trị tổ chức 33 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và quản lý quỹ HTND,..... có 1.389 cán bộ, hội viên nông dân tham dự, đạt 219,4% so với chỉ tiêu Trung ương.

Trong năm, có 82/82 cơ sở Hội xây dựng quỹ Hội với số tiền trên 638 triệu đồng; có 503 chi Hội có quỹ với số tiền trên 3,3 tỷ đồng; bình quân một chi Hội là trên 6,6 triệu đồng; bình quân một hội viên là trên 65 ngàn đồng, so với chỉ tiêu đạt 164,6%. Việc thu và trích nộp hội phí được thực hiện đúng quy định, tỷ lệ hội viên nộp hội phí đạt 100 %.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát:

Ngay từ năm, các cấp Hội đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2018 như: kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị, Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế làm việc của Hội các Chương trình, Đề án, dự án do Hội trực tiếp quản lý; kiểm tra tình hình quản lý Quỹ hỗ trợ nông dân và vốn ủy thác Ngân hàng CSXH;tham gia đoàn giám sát các chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh và Mặt trận Tổ quốc tỉnh. Kết quả các cấp Hội đã tổ chức kiểm tra được 1.123 cuộc, trong đó, tỉnh Hội tổ chức 56 cuộc; cấp huyện, thị, thành Hội 148 cuộc và cấp cơ sở 919 cuộc; Qua kiểm tra, giám sát kịp thời phát hiện làm rõ những thiếu sót, khuyết điểm để uốn nắn, khắc phục; phát huy hiệu quả trong sử dụng vốn và chấp hành Điều lệ Hội góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội.

Thực hiện Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, các cấp Hội cử cán bộ tham gia cùng chính quyền, các ngành chức năng tiếp công dân định kỳ hàng tuần; các cơ sở Hội phối hợp với Hội đồng hòa giải cùng cấp tham gia hòa giải các vấn đề tranh chấp đất đai, ô nhiễm môi trường, nợ tiền, ly hôn, tranh chấp dân sự trong nội bộ nông dân.... được 996 vụ, hòa giải thành 804 vụ; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo 489 vụ, thành 386 vụ.

Tổ chức Hội nghị ra mắt 09 CLB “Nông dân với pháp luật” và trang bị tài sản (tivi, loa, âm ly); tập huấn kỹ năng điều hành CLB có trên 450 lượt CB-HVND tham dự; tổ chức Hội thi “Nông dân tìm hiểu pháp luật” lần thứ XII. Đến nay các cấp Hội đã thành lập và duy trì 62 CLB “Nông dân với pháp luật” với 2.335 thành viên làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp tổ chức tư vấn, trợ giúp pháp lý được 144 cuộc có 4.715 lượt người dự và 936 trường hợp được tư vấn, trợ giúp.

1.4. Công tác Thi đua - khen thưởng:

Các cấp Hội tiếp tục triển khai, quán triệt Chỉ thị 34-CT/TW của Bộ Chính trị; Thông tư 07/2014/TT-BNV của Bộ Nội vụ; Quyết định số 1218-QĐ/HNNDTW ngày 24/12/2014 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Đề án số 62-ĐA/HNNDTW, ngày 28/6/2017 của Ban Thường vụ Trung ương Hội; Quyết định số 23/2015/QĐ-UBND, ngày 01/6/2015 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương

Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương... Tổ chức phát động hưởng ứng các phong trào thi đua do Trung ương và tỉnh phát động như: “Toàn tỉnh chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020”; “Bình Dương chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; Phong trào “Doanh nghiệp Bình Dương hội nhập và phát triển”;..... Trong năm 2018, các cấp Hội, cán bộ, hội viên nông dân đã nhận được các danh hiệu như: Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen cho 04 hội viên nông dân; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng 02 cờ và 03 bằng khen cho tập thể, 03 bằng khen cá nhân; 34 kỷ niệm chương; Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên dương 11 cán bộ, hội viên nông dân tiêu biểu, tặng bằng khen cho 30 tập thể và 149 cá nhân; Hội Nông dân tỉnh Bình Dương tặng bằng khen cho 72 tập thể và 195 cá nhân.

1.5. Công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế:

Tiếp tục tổ chức quán triệt tuyên truyền đến các cấp Hội Chỉ thị 04-CT/TW, ngày 06/7/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; Nghị quyết số 23-NQ/HNDTW ngày 14/10/2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Chương trình 12 – CTr/HNDTW, ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về “Tổ chức đưa cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm và quảng bá nông sản hàng hóa ở nước ngoài, giai đoạn 2016 – 2020”; Thực hiện Đề án số 257-ĐA/HNDT ngày 22/02/2017 của Hội Nông dân tỉnh Bình Dương, trong năm 2018 tỉnh Hội tổ chức 02 đoàn gồm 40 cán bộ, hội viên, NDSXKD giới đi học tập kinh nghiệm mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp ở Hàn Quốc và Đài Loan. Ngoài ra các cấp Hội tổ chức 183 chuyến tham quan, học tập trong và ngoài tỉnh.... có 2.466 cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

2. Triển khai có hiệu quả các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân để thực hiện 3 phong trào nông dân và 3 nhiệm vụ trọng tâm

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:

Các cấp Hội tiếp tục tổ chức tuyên truyền thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam trong giai đoạn 2010-2020”; Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020”. Trong năm, đã triển khai và thực hiện các Đề án, dự án được phê duyệt:

+ Thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng bạo lực gia đình tại khu vực nông thôn của Việt Nam giai đoạn 2015-2020”, tổ chức Hội nghị tuyên truyền về phòng, chống bạo lực gia đình có hơn 140 cán bộ, hội viên nông dân tham dự và

tập huấn kiến thức về phòng, chống bạo lực gia đình có hơn 90 cán bộ, hội viên nông dân tham dự.

+ Thực hiện Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội” giai đoạn 2016 – 2020, tổ chức 02 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội cho 245 cán bộ Hội là Chủ tịch, phó chủ tịch, UV.BTV và Chi hội trưởng, Chi hội phó Hội Nông dân xã, phường, thị trấn.

+ Thực hiện Đề án “Hỗ trợ nông dân nghiên cứu học tập mô hình sản xuất nông nghiệp phát triển ngành nghề, liên kết hợp tác sản xuất kinh doanh ở nước ngoài giai đoạn 2017 - 2020”, trong năm tổ chức 02 đoàn gồm 40 cán bộ, hội viên, NDSXKD giỏi đi học tập kinh nghiệm mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp ở Hàn Quốc và Đài Loan.

+ Thực hiện Đề án ”Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ Nông dân tỉnh Bình Dương” giai đoạn 2016-2020. Trong năm đã nhận ủy thác từ ngân sách tỉnh với số tiền 15 tỷ đồng đã thẩm định và giải ngân cho 34 dự án với 311 hộ vay.

Ngoài ra Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố tùy theo tình hình của địa phương xây dựng các Đề án, dự án hỗ trợ cho nông dân như Đề án Đổi mới và nâng cao Quỹ hỗ trợ nông dân....giúp nông dân phát triển sản xuất.

2.2. Hỗ trợ nông dân vay vốn và dịch vụ cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp:

Trong năm, các cấp Hội đã được ngân sách ủy thác, vận động các đơn vị, tổ chức và cá nhân ủng hộ, cho mượn và bổ sung từ phí cho vay với số tiền 17.152.041.000 đồng/6.000.000.000 đồng, đạt 285,86% so với chỉ tiêu Trung ương giao. Nâng tổng nguồn Quỹ HTND đến 30/11/2018 là: 128.473.231.000 đồng; các cấp Hội đã xét và giải ngân cho 4.339 hộ hội viên nông dân vay với số vốn là 124.671.402.000 đồng cho 321 dự án (trong đó: 129 dự án chăn nuôi, 164 dự án trồng trọt, 07 dự án nuôi thủy sản và 21 dự án dịch vụ).

Các cấp Hội đã hướng dẫn, đầu tư hỗ trợ từ nguồn Quỹ HTND để thành lập tổ hợp tác và tổ ngành nghề được 78 tổ, nâng tổng số tổ đang hoạt động đến 30/11/2018 là 321 tổ. Trong đó, có trên 100 tổ làm ăn hiệu quả giải quyết được nhiều lao động và tăng thu nhập đáng kể.

Phối hợp với ngân hàng CSXH giải ngân tổng số tiền 240.363.000.000 đồng cho hội viên nông dân vay. Nâng tổng dư nợ đến 30/9/2018 của toàn tỉnh 654.934.000.000 đồng và thành lập được 520 tổ tiết kiệm và vay vốn với 21.989 thành viên.

Thực hiện Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND, ngày 08/4/2014, phối hợp các ngành thẩm định 14 hồ sơ, cấp chứng nhận ViệtGAP cho 12 trang trại trồng trọt. Đến nay có 88 trang trại được cấp giấy chứng nhận ViệtGAP, trong đó có 55 trang trại trồng trọt và 33 trang trại chăn nuôi.

Thực hiện Quyết định 04/2016/QĐ-UBND, Quỹ Đầu tư phát triển thẩm định 20 phương án với tổng số tiền 160 tỷ đồng, đã duyệt cho vay 19 phương án

với số tiền 110 tỷ đồng, đã giải ngân được 39,2 tỷ đồng theo tiến độ. Tính đến nay, nông dân tiếp cận vốn vay được 57 phương án với số tiền vay 257,4 tỷ đồng, giải ngân 170,5 tỷ đồng.

Thực hiện Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND, xã Bạch Đằng - thị xã Tân Uyên có 330 hộ với diện tích 75,39 ha trồng Bưởi; xã An Sơn và các phường An Thạnh, Hưng Định, Bình Nhân - thị xã Thuận An có 1.601 hộ với diện tích 406,7 ha cây ăn trái đặc sản với tổng số tiền hỗ trợ về phân bón và công chăm sóc là 5,712 tỷ đồng.

Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp bán trả chậm vật tư nông nghiệp, phân bón, thức ăn gia súc ... với số tiền trên 51 tỷ đồng , giúp cho 1.679 hộ hội viên nông dân nghèo, khó khăn. Duy trì, kiểm tra, đôn đốc các Tổ hợp tác sử dụng hiệu quả 5 máy cày do Công ty TNHH KUBOTA tài trợ phục vụ sản xuất nông nghiệp.

2.3. Hỗ trợ nông dân tiếp cận với khoa học kỹ thuật và thông tin, tiêu thụ nông sản

Các cấp Hội đã phối hợp với phòng kinh tế, trạm bảo vệ thực vật, trạm khuyến nông, Chi cục bảo vệ thực vật tỉnh, công ty phân bón, ... tổ chức được 705 lớp tập huấn, hội thảo có 28.476 lượt người tham dự với nội dung chuyên giao khoa học kỹ thuật về khai thác và bảo quản sữa tươi; chăn nuôi dê; phòng bệnh trên rau màu và cao su, nấm bào ngư, trồng và chăm sóc phong lan cắt cành; trồng và chăm sóc cây họ theo hướng VIETGAP; trồng cát Keo lai, cây xua, cây Dầu rái; kỹ thuật nuôi lươn, ếch không bùn,.....

Phối hợp với Trung tâm xúc tiến thương mại Sở Công thương tham gia Hội chợ triển lãm vật tư nông nghiệp ở tỉnh Vĩnh Long với 06 gian hàng sản phẩm vật tư nông nghiệp; phối hợp với Công ty Thành Đạt FAMT tổ chức 01 cuộc Hội thảo tại tỉnh về Nấm bào ngư cho 30 cán bộ, hội viên nông dân.

Thực hiện 29 mô hình khuyến nông, khuyến ngư cho nông dân với 159 điểm trình diễn thuộc các nhóm chương trình như nông nghiệp đô thị, ven đô thị; phát triển cây công nghiệp, cây ăn quả; phát triển chăn nuôi; phát triển thủy sản 21 mô hình sản xuất rau trong nhà lưới, áp dụng hệ thống tưới cho cây ăn trái, lúa VietGAP, hoa lan, cây cảnh, chuỗi nuôi cấy mô; 06 điểm nghiên cứu đồng ruộng, xử lý đất bằng chế phẩm sinh học Trichoderma, phòng trừ, quản lý dịch hại tổng hợp, sử dụng phân hữu cơ sinh học trên cây trồng. Xét công nhận cây đầu dòng cho 03 cá thể bưởi đường lá cam, xây dựng dự án “Phát triển vườn cây ăn quả đặc sản gắn với du lịch sinh thái” tại xã Bạch Đằng...

Vận động nông dân duy trì, tham gia tốt Dự án phát triển vùng cây ăn quả đặc sản Thanh Tuyên, huyện Dầu Tiếng, có 37 hộ tham gia 37 điểm với 22 ha, được hỗ trợ 30% vật tư phân bón, thuốc BVTV, đã được cấp giấy chứng nhận VietGAP Tổ liên kết sản xuất Măng cụt Thanh Tuyên, hàng tháng sinh hoạt nhóm liên kết sản xuất – Tiêu thụ sản phẩm; trao đổi thông tin, được hướng dẫn ghi chép nhật ký và huấn luyện kỹ thuật ...

Phối hợp tư vấn, hướng dẫn 26 nông dân, trang trại áp dụng VietGAP, cấp giấy chứng nhận VietGAP 10 trang trại, nâng tổng số 88 trang trại đạt tiêu chuẩn VietGAP. Nông dân tham gia Hội thi trái ngon - An toàn Nam Bộ lần 10, đạt 05 giải Trái ngon - An toàn và 02 giải khuyến khích Măng cụt. Duy trì 68 điểm truy cập công nghệ thông tin do Trung tâm Thông tin và Thống kê KH & CN - Sở Khoa học và Công nghệ đầu tư để nông dân trao đổi kinh nghiệm, truy cập thông tin về mô hình sản xuất, công nghệ, thị trường...

2.4. Vận động, hướng dẫn nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể; tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý

Trong năm, các cấp Hội đã hướng dẫn, đầu tư hỗ trợ từ nguồn Quỹ HTND để thành lập tổ hợp tác và tổ ngành nghề được 78 tổ đạt 90% chỉ tiêu Trung ương giao nâng tổng số tổ đang hoạt động đến 30/11/2018 là 321 tổ, trong đó có trên 100 tổ làm ăn hiệu quả. Các mô hình hợp tác sản xuất theo hướng nông nghiệp đô thị, dịch vụ, tiêu thủ công nghiệp, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo hướng VietGAP, phát triển bền vững, thân thiện với môi trường như: mô hình hợp tác xã trồng cây có múi; hoa lan, cây cảnh; nuôi chim bồ câu; chim yến; nuôi cá nước ngọt; trồng nấm; hoa màu Cử 95 đồng chí là tổ trưởng, tổ phó và thành viên tổ hợp tác tham dự lớp tập huấn kiến thức phát triển kinh tế tập thể, tổ hợp tác do Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức.

Phối hợp với Sở Khoa học – Công nghệ khảo sát xây dựng 01 mô hình điểm về trồng nấm bào ngư theo hình thức sản xuất chuỗi giá trị, tập huấn kiến thức tổng quan hệ thống pháp luật sở hữu trí tuệ và các biện pháp thực thi quyền sở hữu trí tuệ được 03 lớp có 180 cán bộ, hội viên nông dân tham dự. Tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý được 144 cuộc có 4.725 lượt người dự và 936 trường hợp được tư vấn, trợ giúp về Luật Đất đai, Luật Hòa giải cơ sở, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo... và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2.5. Tổ chức dạy nghề cho nông dân:

Trung tâm Dạy nghề và Hỗ trợ Nông dân tổ chức 23 lớp dạy nghề trồng nấm và chăm sóc rau mầm; chăn nuôi thú y và sinh vật cảnh... có 670 hội viên nông dân và con em hội viên nông dân tham gia học nghề và được cấp giấy chứng nhận, đạt 166,7% chỉ tiêu Trung ương giao.

Các huyện, thị, thành Hội, cơ sở Hội phối hợp tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg được 75 lớp có 1.814 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học (Trong đó, nhóm nghề nông nghiệp 17 lớp/437 hội viên; nhóm nghề phi nông nghiệp 58 lớp/1.377 hội viên). Ngoài ra, còn phối hợp với các Trạm tổ chức 11 lớp tập huấn được cấp giấy chứng nhận có 242 hội viên nông dân tham gia; phối hợp tổ chức 18 lớp học luật và thi sát hạch cấp giấy phép lái xe ô tô hạng B2 có 345 hội viên nông dân tham gia học. Sau khóa học, học viên có việc làm với tỷ lệ trên 80%; thu nhập bình quân 4,8 – 5 triệu đồng/tháng đã tạo được thu nhập cho bản thân và gia đình.

3. Kết quả thực hiện 3 phong trào nông dân

3.1. Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững:

Các cấp Hội luôn tích cực thực hiện công tác tuyên truyền, với nhiều phong trào, mô hình sản xuất nhằm thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành Nông nghiệp của tỉnh. Qua đó trở thành cầu nối đại diện cho người nông dân đề xuất các chủ trương, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn theo hướng hiện đại, toàn diện, bền vững đặc trưng từng địa phương. Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND về phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch phát triển ngành, Nông, lâm, ngư nghiệp tỉnh Bình Dương đến năm 2020 và bổ sung quy hoạch đến năm 2025.

Thực hiện Quy định số 944 của Trung ương Hội NDVN về tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp. Các cấp Hội tiếp tục phát động đăng ký phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi các cấp năm 2018, kết quả có 36.107 hộ đăng ký, đạt 128,9% chỉ tiêu giao. Qua bình xét có 31.626 hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, đạt 137,5% so chỉ tiêu Trung ương giao. Trong đó: cấp Trung ương 145 hộ, cấp tỉnh 1.732 hộ, cấp huyện, thị, thành phố 6.143 hộ và cấp cơ sở là 23.606 hộ. Trong năm, giúp cho 204 hộ thoát nghèo, trong đó số hộ thoát nghèo do hội giúp đỡ là 93 hộ góp phần giảm số hộ nghèo trên địa bàn tỉnh.

Những gương nông dân điển hình trong sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững ngày càng nhiều, chất lượng, quy mô, hiệu quả sản xuất được nâng cao như: Trồng và bán cây Bưởi giống của ông Nguyễn Hữu Vận ở xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo; Nuôi chim yến và thu mua mủ cao su của bà Vũ Thị Tuất ở xã Minh Tân, huyện Dầu Tiếng; Bưởi da xanh của bà Nguyễn Thanh Thủy ở xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng; Nuôi cá dĩa của ông Võ Tuấn Kiệt ở phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một; chăn nuôi và sản xuất từ da trăn và cá sấu của ông Nguyễn Sơn ở phường Bình Chuẩn, Tx. Thuận An; Nuôi, ươm cá giống của bà Lương Thị Thu ở phường Bình Thắng, TX. Dĩ An; Trồng hoa lan và dịch vụ cắm hoa của bà Nguyễn Hồng Diệu phường Chánh Phú Hòa, thị xã Bến Cát; Trồng nấm linh chi, nấm bào ngư của ông Lê Văn Hòn ở phường Tân Hiệp, thị xã Tân Uyên; Trồng cam, quýt của ông Lâm Thành Thắm, ông Lâm Thành Thương ở xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên Tổ hợp tác thu mua và tiêu thụ rau an toàn Hồng Gia ở thị trấn Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, Tổ hợp tác cây nha đam ở phường Tân An, thành phố Thủ Dầu Một; Câu lạc bộ nuôi cá nước ngọt ở xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, Hợp tác xã cây ăn quả Tân Mỹ ở xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên...

Nêu cao tinh thần tương trợ trong hội viên nông dân, các cấp Hội đã vận động các hộ nông dân SXKD giỏi, các đại lý, công ty bán trả chậm vật tư nông nghiệp, phân bón, thức ăn gia súc ... với số tiền trên 51 tỷ đồng , giúp cho 1.679 hộ hội viên nông dân nghèo, khó khăn.

3.2. Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh:

Có 82 xã, phường, thị trấn được giao quản lý các tuyến đường GTNT; thực hiện theo mô hình “Sáng – Xanh – Sạch – Đẹp”; Hội Nông dân huyện Dầu Tiếng phối hợp vận động mỗi gia đình nông dân thấp sáng bóng đèn trước ngõ; Hội Nông dân huyện Bàu Bàng duy trì mô hình “Nông dân khá, giàu giúp nông dân khó khăn” ...

Các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền cho hội viên, nông dân Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016. Các xã đạt chuẩn nông thôn mới thì tiếp tục vận động hội viên nông dân đóng góp nguồn lực nâng chất các tiêu chí về nông thôn mới như: Tham gia bảo vệ môi trường, nâng cao thu nhập, điện, nước, dạy nghề..... Các cấp Hội phối hợp vận động hội viên nông dân tham gia đóng góp công sức, đất đai, hoa màu trên đất... để nâng cấp, tu sửa, dặm vá đường giao thông nông thôn, bê tông hóa được trên 89,7 km; phát hoang, vệ sinh đường phố, nạo vét kênh mương nội đồng, khai thông cống rãnh trên 47,9 km, với tổng số tiền trên 927 triệu đồng.

Được sự hỗ trợ của Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Hội Nông dân tỉnh Bình Dương đã tổ chức trao kinh phí xây dựng nhà đại đoàn kết cho Hội Nông dân trong và ngoài tỉnh với số tiền 360 triệu đồng (Hội Nông dân tỉnh An Giang 02 căn: 100 triệu đồng; Hội Nông dân tỉnh Bình Thuận 01 căn: 50 triệu đồng; Hội Nông dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu 01 căn: 50 triệu đồng; Hội Nông dân huyện Phú Giáo 01 căn: 80 triệu đồng và Hội Nông dân huyện Dầu Tiếng 01 căn: 80 triệu đồng). Các cấp Hội trực tiếp vận động xây dựng 03 căn nhà Tình thương, nhà Đại đoàn kết trị giá 116 triệu đồng; phối hợp vận động được 99 căn, trị giá trên 6,6 tỷ đồng.

Các cấp Hội tiếp tục vận động cán bộ hội viên nông dân xây dựng gia đình văn hóa, khu, ấp, xã phường văn hóa nhằm hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” , có 48.932 hộ đăng ký thực hiện gia đình văn hoá, qua bình xét có 32.228 hộ đạt gia đình văn hóa.

Tổ chức Hội thi “Tiếng hát Nông dân” tỉnh Bình Dương lần thứ 11 năm 2018 với sự tham gia của 09 đơn vị huyện, thị, thành Hội cùng hơn 100 cổ động viên là cán bộ, hội viên nông dân và Hội thao chào mừng Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023. Tổ chức 01 lớp tập huấn tuyên truyền thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” cho 110 CB, HVND; 02 lớp bồi dưỡng kiến thức DS-KHHGD cho 130 hội viên và phòng, chống HIV/AIDS cho 65 cán bộ, hội viên nông dân; 09 lớp kiến thức về An toàn giao thông khoảng 900 CB, HVND.

Hội phối hợp cùng chính quyền và các đoàn thể thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân tham gia bảo vệ môi trường nhất là các quán ăn, nhà trọ, những hộ chăn nuôi, Công ty, Xí nghiệp đóng trên địa bàn giữ gìn vệ sinh môi trường, không để xảy ra ô nhiễm; các cơ sở tiếp tục cử cán bộ, hội viên chăm sóc bồn hoa, xóa bảng quảng cáo trên trụ điện, vệ sinh các tuyến đường, chăm sóc và trồng cây xanh trên các tuyến đường kiểu mẫu do Hội đảm nhận.

Các cấp Hội phối hợp cùng chính quyền, các ngành, đoàn thể... đi thăm hỏi, chúc Tết tặng quà cho lực lượng vũ trang, người nghèo, gia đình chính sách, công nhân, học sinh, sinh viên xa quê... tặng 723 phần quà cho cán bộ Hội hưu, hội viên nông dân nghèo khó khăn, lực lượng vũ trang... với số tiền trên 250 triệu đồng; tham gia các hoạt động, hội thi mừng Đảng mừng xuân, chào mừng thành công Đại hội Đại biểu Hội Nông dân các cấp tiến đến Đại hội Đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018-2023; Hội Nông dân thành phố Thủ Dầu Một phối hợp Phòng hậu cần Trường sĩ quan Công binh tổ chức khám bệnh cấp thuốc cho các hộ nghèo; Các cơ sở Hội Bến Cát và Bàu Bàng, tiếp tục duy trì vận động cán bộ hội viên nông dân thăm hỏi, giúp đỡ nhau trong lúc gặp khó khăn, ma chay, ốm đau,.....

Phối hợp với Bảo hiểm xã hội tỉnh tuyên truyền chính sách BHXH, BHYT có 478 cán bộ, hội viên nông dân tham dự. Các huyện, thị, thành phố phối hợp với các Phòng Kinh tế Hội thảo, tập huấn 55 cuộc có hơn 5,250 HVND tham gia.

Xây dựng Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 27-NQ/HNNDTW ngày 29/6/2016 của Trung ương Hội về vệ sinh an toàn thực phẩm; Hội Nông dân tỉnh đã ký kết Chương trình phối hợp số 1614/CTPT-SNNPTNT-HLHPN-HND ngày 21/8/2018 giữa Sở NN-PTNT- Hội ND-Hội LHPN về tuyên truyền, vận động SX-KD nông sản thực phẩm an toàn vì sức khỏe cộng đồng giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Trên 150 nông dân, các hộ kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Tân Uyên, Dầu Tiếng và Phú Giáo tham gia tập huấn mô hình chuỗi thực phẩm an toàn.

Các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 20-NQ/HNNDTW ngày 21/7/2014 về “Nâng cao trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam tham gia bảo vệ môi trường nông thôn, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2014 - 2020”. Trong năm, các cấp Hội đã tham gia xây dựng được 131 mô hình bảo vệ môi trường nông thôn, đạt 150,5% chỉ tiêu Trung ương Hội giao.

3.3. Phong trào nông dân tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh:

Phối hợp các ngành thực hiện công tác tuyển quân năm 2018, kết quả có 1.550 thanh niên nhập ngũ, đạt 100% chỉ tiêu giao (có 59 đảng viên), trong đó con em của cán bộ, hội viên nông dân là 505 thanh niên. Các cấp Hội phối hợp vận động tặng quà cho thanh niên lên đường nhập ngũ với số tiền trên 2 tỷ 160 triệu đồng; phối hợp giới thiệu việc làm cho chiến sỹ hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương; tham gia đóng góp Quỹ vì người nghèo, Quỹ phòng, chống thiên tai...

Trong năm, công tác dân tộc, tôn giáo đạt nhiều kết quả tích cực. Tình hình hoạt động của tín ngưỡng, tôn giáo trong nông dân cơ bản ổn định, đại đa số chức sắc, chức việc và tín đồ yên tâm, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước, gắn bó, đồng hành cùng dân tộc. Công tác dân tộc đạt nhiều chuyển biến trong việc thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, cải thiện đời sống, giữ gìn, bảo tồn phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào dân tộc.

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh xã hội tổ chức 02 lớp tập huấn tuyên truyền Đề án phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới có 200 cán bộ, hội viên nông dân tham dự; tập huấn tuyên truyền phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em năm 2018 có hơn 100 cán bộ, HVND tham dự; 02 lớp tập huấn tuyên truyền phòng, chống ma túy năm 2018 có 130 cán bộ, hội viên nông dân tham dự;

Các cấp Hội tiếp tục vận động cán bộ, hội viên nông dân tham gia thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội..... Xây dựng và nhân rộng mô hình Chi, tổ Hội không có hội viên mắc các tệ nạn xã hội, chủ động phòng ngừa và vận động con em tham gia tổ nhân dân tự quản, tham gia lực lượng dân quân tự vệ bảo vệ khu ấp, bảo vệ trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, an toàn giao thông... và thường xuyên tham gia tuần tra canh gác, góp phần giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn.

4. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và khối đại đoàn kết toàn dân tộc:

Thực hiện Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị (khóa XI) về góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, các cấp Hội đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên nông dân tham gia góp ý theo tinh thần các Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về Tăng cường xây dựng chính đôn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến, “tự chuyển hóa” trong nội bộ nhất là Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Qua học tập, nghiên cứu trong cán bộ, hội viên nông dân đã có sự chuyển biến sâu sắc về tư tưởng, đạo đức lối sống, trong phong cách làm việc, trong sản xuất cũng như trong đời sống của cán bộ, hội viên nông dân.

Được sự chấp thuận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ tỉnh Hội đã xây dựng Kế hoạch và tổ chức 02 đoàn giám sát các nội dung:

+ Giám sát việc thực hiện Quyết định 11/2014/QĐ-UBND ngày 08/4/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về một số chính sách hỗ trợ việc áp dụng quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt trong nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

+ Giám sát Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao giai đoạn 2016-2020.

+ Giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về Đề án “Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam trong giai đoạn 2010-2020”;

Quyết định số 673/QĐ-TTg, ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011-2020”.

Thực hiện kế hoạch giám sát năm 2018 theo Chương trình phối hợp với Ủy ban Mặt trận tổ quốc tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương về giám sát việc thực hiện pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp; vệ sinh an toàn thực phẩm: Tổ chức 09 lớp tập huấn trang bị kỹ năng, kiến thức pháp luật cho hơn 950 cán bộ, hội viên tham dự; chỉ đạo Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố tổ chức giám sát pháp luật về quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng vật tư nông nghiệp và báo cáo bằng văn bản cho Hội Nông dân tỉnh.

Phối hợp với các sở, ngành bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của nông dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; nắm tình hình khó khăn, bức xúc trong nông nghiệp, nông dân nông thôn để kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho nông dân; tích cực đối thoại với nông dân và tham mưu cho lãnh đạo các cấp đối thoại để nắm bắt và phản ánh, đề xuất kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nông dân. Trong năm, các cấp Hội đã giới thiệu 89 cán bộ, hội viên ưu tú tham dự lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng và có 56 cán bộ, hội viên nông dân được kết nạp vào Đảng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Năm 2018 là năm cuối thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2013-2018, mặc dù tình hình an ninh chính trị, kinh tế trong nước và thế giới diễn biến phức tạp đã tác động đến đời sống và sản xuất của nông dân, nông dân gặp ít nhiều khó khăn trong sản xuất, trong tiêu thụ sản phẩm và trong đầu tư tái sản xuất. Nhưng với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, cùng với những chủ trương, chính sách hỗ trợ kịp thời của Đảng, chính quyền và tinh thần vượt khó, nỗ lực phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu thi đua công tác Hội và phong trào nông dân đều đạt và vượt so với kế hoạch đề ra. Đặc biệt những kết quả nổi bật là tổ chức thực hiện Kết luận số 61- KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ được đoàn kiểm tra của Ban Chỉ đạo 61 Trung ương đánh giá cao; tổ chức các hoạt động kỷ niệm 88 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam; Tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018-2023, đặc biệt tổ chức thành công Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018 – 2023, xây dựng nội dung chương trình làm việc toàn khóa và quy chế làm việc của Ban Chấp hành khóa IX; Giới thiệu nhân sự tham gia Ban Chấp hành Hội Nông dân Việt Nam khóa VII nhiệm kỳ 2018 – 2023...

Công tác tuyên truyền có nhiều đổi mới, nội dung, hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả. Thông qua công tác tuyên truyền đã cổ vũ, khơi

dậy tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc, ý chí vươn lên của nông dân, củng cố niềm tin của nông dân với Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc; Đội ngũ cán bộ Hội các cấp kịp thời kiện toàn, bố trí, sắp xếp cán bộ phù hợp với năng lực, phát huy tốt vai trò, nhiệm vụ được giao. Chất lượng hội viên, chất lượng sinh hoạt của các chi, tổ Hội có chuyển biến tích cực, theo hướng thiết thực, hiệu quả gắn với sản xuất; Công tác kiểm tra, giám sát được tăng cường; tích cực triển khai hoạt động giám sát và phản biện xã hội, giám sát việc thực hiện pháp luật về sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp...; Ba phong trào thi đua của Hội tiếp tục phát triển, trọng tâm là phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững tiếp tục diễn ra sôi nổi, đã xuất hiện nhiều gương nông dân điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cao, đời sống của người nông dân được cải thiện hơn. Những kết quả của công tác Hội và phong trào nông dân năm 2018 đã góp phần phát triển nông nghiệp, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nông dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn còn một số tồn tại khó khăn, hạn chế:

Công tác tuyên truyền, vận động hội viên nông dân ở một số cơ sở Hội chưa thường xuyên, việc nắm tình hình tư tưởng và những khó khăn, bức xúc của hội viên chưa được sâu sát.

Phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi phát triển chưa đồng đều, chưa khơi dậy được tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân trong phát triển sản xuất.

Việc triển khai, nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, mô hình liên kết theo chuỗi giá trị còn chậm; Hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề và hỗ trợ nông dân hiệu quả chưa cao, nhất là liên kết để tiêu thụ nông sản cho nông dân còn khó khăn, lúng túng.

Thực hiện Quyết định 711 của Tỉnh ủy Bình Dương phê duyệt Đề án sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Bình Dương tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, khóa XII. Đã triển khai thực thi điểm việc chấm dứt hoạt động tổ chức Hội Nông dân ở một số phường khi không còn đủ điều kiện hoạt động theo Điều lệ Hội lúc đầu còn lúng túng; các phường đô thị chỉ còn 01 chức danh chủ tịch phân nào làm ảnh hưởng hoạt động Hội ở cơ sở.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2019

I. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC ĐANG ĐẶT RA TRONG NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

1. Tình hình nông nghiệp

Trong năm, tình hình quốc tế và trong nước còn khó khăn, cả nước nói chung và Bình Dương nói riêng còn đối mặt với nhiều thách thức trong phát triển kinh tế - xã hội. Việc Bình Dương thực hiện đề án xây dựng thành phố thông minh và cuộc cách mạng 4.0 phát triển mạnh mẽ có tác động tích cực đến nhiều lĩnh vực trong đó có sản xuất nông nghiệp, cạnh tranh sẽ ngày càng gay gắt, tình hình nông nghiệp, nông dân, nông thôn được tỉnh luôn quan tâm, đời sống vật chất tinh thần của người dân nói chung và nông dân nói riêng người càng được nâng cao, tuy nhiên tình hình sản xuất nông nghiệp luôn rủi ro cao, chịu áp lực cạnh tranh lớn, hàng hóa sản xuất chưa đáp ứng được nhu cầu đòi hỏi của xã hội.

2. Tình hình nông dân, nông thôn

Khu vực nông thôn còn nhiều vấn đề cần phải giải quyết, biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến phức tạp. Tiến trình đô thị hóa và công nghiệp hóa của tỉnh diễn ra nhanh, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, nông dân sẽ ngày càng giảm đi số lượng, mô hình hoạt động tổ chức Hội cấp phường có xu hướng giảm; các mô hình nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao sẽ là xu hướng ưu thế; một bộ phận nông dân không còn đất sản xuất cùng với thiên tai, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường... tác động sâu sắc đến đời sống của nông dân.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NĂM 2019

Năm 2019 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023, vì vậy các cấp Hội tập trung thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

A. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Có 100% cán bộ Hội, hội viên nông dân được tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam.
2. Phát triển mới 800 hội viên; trên 95% cơ sở Hội hoạt động khá, vững mạnh, không có cơ sở Hội hoạt động yếu kém.
3. Có 100% cán bộ Hội chuyên trách cấp tỉnh, huyện, thị, thành phố đạt chuẩn theo quy định; 100% cán bộ chủ chốt cơ sở Hội được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội, phấn đấu có từ 95% đạt trình độ Trung cấp chính trị.
4. Phát triển Quỹ hỗ trợ nông dân đạt trên 1 tỷ đồng; vận động tương trợ trong nội bộ nông dân quy thành tiền đạt 10 tỷ đồng; 100% chi Hội và cơ sở Hội đều có xây dựng quỹ Hội.
5. Hội Nông dân tỉnh và Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố tổ chức ít nhất 01 cuộc gặp gỡ đối thoại giữa chính quyền với nông dân.
6. Có trên 60% hộ có hội viên nông dân đăng ký phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, có từ 80% số hộ xét đạt danh hiệu hộ nông dân SXKDG các cấp so với số hộ đăng ký.

7. Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố xây dựng ít nhất một Hợp tác xã về liên kết, hợp tác phát triển sản xuất theo hướng chuỗi giá trị.

8. Phát động 100% hội viên nông dân đăng ký cam kết sản xuất kinh doanh nông sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

9. Phối hợp tập huấn đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho trên 40.000 lượt hội viên nông dân; đảm bảo 100% Hội Nông dân các cấp tổ chức hoạt động dịch vụ hỗ trợ, tư vấn cho nông dân; phối hợp tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân trên 10.000 lượt cán bộ, hội viên nông dân.

10. Có 100% cơ sở Hội xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình bảo vệ môi trường và 01 mô hình tự quản về an ninh trật tự.

11. Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố phối hợp với Trung tâm bồi dưỡng Chính trị phấn đấu mở 01 lớp đối tượng phát triển đảng cho cán bộ, hội viên nông dân nòng cốt và Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh

1.1. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

Tập trung tuyên truyền các Nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; triển khai học tập Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân các cấp, Điều lệ Hội sửa đổi, chương trình, công tác của Hội các cấp,... đến toàn thể cán bộ, hội viên nông dân, phát hành bản tin nông dân Bình Dương cho các Chi, tổ hội nhằm tuyên truyền trong sinh hoạt hội viên.

Tiếp tục triển khai, quán triệt, học tập chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; Triển khai Kết luận 61 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Đề án nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020*”; Quyết định 673 của Thủ tướng Chính phủ về việc “*Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 - 2020*”.

Tuyên truyền và chào mừng các ngày lễ lớn, chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Hội Nông dân giải phóng Miền Nam và 89 năm ngày thành lập Hội Nông dân Việt Nam,... Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh chủ đề năm 2019 “*Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” gắn với Nghị quyết TW4 khóa XII trong hệ thống tổ chức Hội và 50 năm thực hiện Di chúc của Bác. Tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội Nông dân các cấp nhiệm kỳ 2018-2023 đến 100% CB-HVND.

1.2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

Thực hiện tốt công tác quy hoạch cán bộ Hội phải coi trọng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị gắn liền với năng lực thực tiễn nhất là năng lực vận động quần chúng. Phấn đấu phát triển hội viên và cấp thẻ hội viên mới đạt theo chỉ tiêu phân bổ.

Thực hiện Kế hoạch 43-KH/TU và Quyết định 711-QĐ/TU của Tỉnh ủy Bình Dương về thực hiện Nghị quyết 18 trên địa bàn tỉnh, tiếp tục củng cố kiện toàn và chấm dứt hoạt động tổ chức Hội Nông dân ở một số phường khi không còn đủ điều kiện hoạt động theo Điều lệ Hội, nhằm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh toàn diện.

Phối hợp tổ chức tập huấn nghiệp vụ kỹ năng công tác Hội cho cán bộ cơ sở Hội, chi hội và tổ hội. Chọn cử cán bộ tham dự đầy đủ các lớp tập huấn do Trung ương và tổ chức. Quản lý tốt tài chính đối với việc xây dựng, hoạt động quỹ hội, hội phí, đảm bảo thu - trích nộp đúng quy định.

Hội nghị sơ kết 3 năm thực hiện Đề án “Xây dựng chi Hội nghề nghiệp, tổ Hội nghề nghiệp” và việc thực hiện Kết luận số 83-KL/HNDTW ngày 21/7/2015 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VI về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết 06-NQ/HNDTW của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa V về “Tiếp tục xây dựng tổ chức Hội Nông dân các cấp vững mạnh”; tổ chức Hội thi “Tuyên truyền viên giỏi”.....

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát

Xây dựng kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các Nghị quyết, Điều lệ và quy chế làm việc của Hội; kiểm tra việc thực hiện các nguồn vốn vay; kiểm tra tình hình thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định 673/TTg của Thủ tướng Chính phủ và kiểm tra các chuyên đề.

Triển khai thực hiện Quyết định số 81/TTg của Thủ tướng Chính phủ và phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý cho cán bộ, hội viên nông dân. Tổ chức Hội thi “Nông dân tìm hiểu pháp luật”...

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo lịch làm việc của UBND tỉnh. Qua đó, phối hợp tham gia hòa giải, giải quyết các mâu thuẫn tranh chấp trong nội bộ nông dân.

1.4. Công tác thi đua, khen thưởng

Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng. Đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước gắn việc tuyên dương, khen thưởng các tập thể cá nhân tiêu biểu kịp thời. Nội dung, hình thức khen thưởng phải đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng Hội và phong trào nông dân trong tình hình mới.

Tổ chức ký kết giao ước thi đua giữa các ban các huyện, thị, thành Hội về phong trào thi đua và hoạt động Hội, phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu Trung ương Hội giao năm 2019; Tổ chức phát động thực hiện phong trào đạt và vượt các chỉ tiêu thi đua được giao.

Hội nghị Tổng kết 05 năm thực hiện chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân tỉnh và Ban Thi đua Khen thưởng tỉnh giai đoạn 2013 – 2018.

2. Vận động nông dân phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và giảm nghèo bền vững

2.1. *Đẩy mạnh phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của phong trào, phát động hội viên nông dân đăng ký thi đua hộ Nông dân SXKD giỏi ngay từ đầu năm, cuối năm bình xét đạt và vượt chỉ tiêu giao,.... Đồng thời, tổ chức giúp đỡ thoát nghèo và hỗ trợ giảm nghèo, ngày càng nhiều gương điển hình trong phong trào, số hộ đạt danh hiệu hộ Nông dân sản xuất giỏi các cấp theo chỉ tiêu giao. Quan tâm hỗ trợ các hộ thuộc diện nghèo và cận nghèo tiếp cận nguồn vốn vay để phục vụ sản xuất, chăn nuôi và kinh doanh dịch vụ vươn lên thoát nghèo và ổn định cuộc sống. Phối hợp vận động xây dựng nhà Đại đoàn kết, sửa chữa nhà cho hội viên nông dân khó khăn.

Tổ chức Hội nghị Tổng kết 03 năm thực hiện phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi giai đoạn 2017-2019 gắn với Biểu dương tôn vinh “Người Nông dân Bình Dương”.

2.2. *Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ giúp nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh*

Vận động, xây dựng phát triển nguồn vốn Quỹ HTND và các nguồn vốn phối hợp với Ngân hàng CSXH nhằm tạo vốn cho hội viên đầu tư phát triển kinh tế, tăng cường các hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho nông dân về cây, con giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,... Phối hợp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật và công nghệ cho hội viên; xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật, trợ giúp pháp lý và tư vấn pháp luật. Tổ chức dạy nghề và hỗ trợ nông dân các lớp dạy nghề ngắn hạn nhằm phục vụ yêu cầu sản xuất nông nghiệp, ứng dụng mô hình sản xuất nông nghiệp đô thị. Phối hợp với các Ngành tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg cho hội viên nông dân và con em nông dân và giới thiệu việc làm cho hội viên nông dân.

Tổ chức chương trình gặp gỡ, đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với nông dân; chương trình hội thảo với các doanh nghiệp, ngân hàng... hỗ trợ nông dân khởi nghiệp.

2.3. *Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế trong nông nghiệp, nông thôn*

Tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết số 04-NQ/HND TW, ngày 29/7/2011 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khoá V) về đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2011- 2020. Đồng thời phối hợp với Liên Minh HTX tổ chức tập huấn kinh tế hợp tác. Quyết định số 31/2017/QĐ-UBND ngày 19/12/2017 của UBND tỉnh về ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, ưu

đãi phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh Bình Dương giai đoạn 2018 – 2020. Đồng thời phối hợp với Ngành Nông nghiệp và Liên Minh HTX tổ chức các hoạt động về kinh tế hợp tác.

2.4. Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

Tiếp tục vận động hội viên nông dân tham gia vào các loại hình tổ chức CLB, các tổ liên kết sản xuất, tạo sức lan tỏa phong trào nông dân trong việc xây dựng mô hình kinh tế hợp tác và HTX theo chuỗi giá trị ở từng cơ sở. Tổ chức triển khai xây dựng các mô hình kinh tế hợp tác xã nông nghiệp kiểu mẫu.

2.5. Vận động nông dân tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường

Phối hợp tham gia thực hiện và giữ vững các tiêu chí chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới (bộ tiêu chí nâng cao). Tiếp tục vận động hội viên nông dân tham gia đóng góp tiền, ngày công và làm tốt công tác giải phóng mặt bằng để xây dựng, nâng cấp đường giao thông nông thôn, các công trình phúc lợi.

Tiếp tục vận động cán bộ hội viên nông dân xây dựng gia đình văn hóa, khu, ấp, xã phường văn hóa nhằm hưởng ứng Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; phòng, chống các tệ nạn xã hội, thực hiện an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; nước sạch, vệ sinh môi trường; xây dựng thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ – hội; tương trợ giúp đỡ nhau trong sản xuất đời sống.

Tuyên truyền, vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” nhằm nêu cao vai trò trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, hội viên, nông dân ưu tiên sử dụng hàng hóa thương hiệu Việt trong mua sắm tài sản công cũng như tiêu dùng cá nhân gắn thực hiện cuộc vận động với các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động thường xuyên của Hội như: đóng góp Quỹ Vì người nghèo; quỹ đền ơn đáp nghĩa...

3. Tham gia xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh và phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Thực hiện tốt việc tham gia đóng góp ý kiến và chấp hành nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước. Tập trung thực hiện Nghị quyết 26 về vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn. Tăng cường quy chế giám sát và phản biện xã hội trong hệ thống tổ chức Hội; tiếp tục giám sát CTPH 133, Quyết định 04/UBND tỉnh, Quyết định 11/UBND tỉnh và giám sát việc tổ chức thực hiện Kết luận 61, Quyết định 673... Nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của hội viên nhằm đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước kịp thời; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên và tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh toàn diện. Giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

Tổ chức Hội nghị sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị khóa XI về quy chế giám sát, phản biện xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Hội Nông dân Việt Nam.

4. Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh

Tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho hội viên, nông dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; vận động, con, em nông dân thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự; thực hiện tốt các chương trình phối hợp với Quân đội, Công an, tích cực tuyên truyền hội viên nông dân tham gia bảo vệ an ninh trật tự, chủ quyền biên giới, biển, đảo của Tổ quốc, các hoạt động “đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện chính sách hậu phương quân đội.

5. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế

Tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước. Tuyên truyền đến Hội cơ sở Nghị quyết số 23-NQ/HNĐTƯ ngày 14/10/2015 của Ban Thường vụ Trung ương Hội về Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế trong tình hình mới. Phối hợp với các ngành tổ chức học tập kinh nghiệm hoạt động Hội và phong trào nông dân, tham quan các mô hình sản xuất hiệu quả trong và ngoài nước theo Đề án đã được duyệt.

Nơi nhận:

- TW Hội NDVN; Văn phòng T88;
- Đ/c Phạm Minh Hùng – UVTV,
Phụ trách phía Nam;
- Đ/c Nguyễn Hồng Sơn – UVTV,
TB. Tuyên huấn TW Hội HNVD;
- VP Tỉnh ủy; VP UBND tỉnh;
- Ban Dân Vận TU; Ban Tuyên Giáo TU;
- UB MTTQ tỉnh; HĐ PBGDPL tỉnh;
- Sở NNPTNT; Cục thống kê tỉnh;
- BTV tỉnh Hội;
- 9 huyện, thị, thành Hội;
- Lưu: VT, Tổng hợp.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Đỗ Ngọc Huy

